

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện từ 14/04/2025 Đến 02/05/2025

LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI B2

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 22 trẻ

+ Số giáo viên: 2

+ Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức

	ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bẩn lên tường, bàn ghế.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần.

- Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.
--	---

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6 Trẻ biết tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Các động tác phát triển hô hấp: về tay chân, bụng, bật nhẹ nhàng .	- Thể dục buổi sáng: Thực hiện các động tác theo nhạc bài “Trời nắng, trời mưa” - Hoạt động học: Thể dục (Các bài tập phát triển chung) + Chạy chậm 80m Ném đích nằm ngang + Trèo qua ghế dài 150cm x 30cm.. + Tung và bắt bóng với người đối diện.
MT14 : Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 3m).	- Tung và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m.	- Hoạt động học: Thể dục: Tung và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m.
MT36 Trẻ nhận ra và tránh một số đồ vật nguy hiểm, nơi nguy hiểm.	- Nhận ra những nơi như ao hồ, ruộng nước, suối, sông, bể chứa nước, giếng nước, hố ga không có nắp đậy....	- Hoạt động học: Trò chuyện về nước và các nguồn nước; trò chuyện về các hiện tượng tự nhiên. - Hoạt động ngoài trời: Quan sát các nguồn

		nước, trò chuyện về những nơi nguy hiểm....
MT38 Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.	- Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	- HĐ học: Trò chuyện về nguồn nước, ích lợi, tác hại của nguồn nước bản. - Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi về kỹ năng Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
Phát triển nhận thức		
MT49: Trẻ nhận biết ngày và đêm.	- Sự khác nhau giữa ngày và đêm.	- HĐ học: LQVT: Nhận biết các buổi: sáng trưa, chiều, tối. - HĐ chiều: Chơi trong ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy
MT50: Trẻ biết đặc điểm, tính chất của nước, tác dụng của nước với đời sống con người, con vật và cây.	- Các nguồn nước trong môi trường sống. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Một số đặc điểm tính chất của nước. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.	- HĐ học: KPKH trò Các nguồn nước trong môi trường; Tìm hiểu các hiện tượng thời tiết: Mưa, gió, bão... - HĐ ngoài trời: Quan sát sự bay hơi của nước
MT51: Trẻ biết đặc điểm của không khí, ánh sáng và tác dụng của nó.	- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.	- HĐ học: KPKH trò Các nguồn nước trong môi trường; Tìm hiểu các hiện tượng thời tiết: Mưa, gió, bão... - HĐ ngoài trời: Quan sát sự bay hơi của nước
MT 52: Trẻ biết đặc điểm tính	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát,	- HĐ học: KPKH trò Các nguồn nước

chất của đất, đá, cát, sỏi.	sỏi	trong môi trường; Tìm hiểu các hiện tượng thời tiết: Mưa, gió, bão... Bé bảo vệ môi trường - HĐ ngoài trời: Quan sát sự bay hơi của nước
Phát triển ngôn ngữ		
MT76: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao, phù hợp với độ tuổi.	+ Nghe và cảm nhận được các vần điệu, nhịp điệu của bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi, phù hợp với chủ đề. + Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- HĐ học: Truyện giọt nước tí xíu; thơ: Gió; Bé giữ vệ sinh môi trường.
MT88 : Trẻ biết chọn sách, sử dụng sách.	- Chọn sách theo ý thích để xem. - Chọn sách theo chủ đề nào đó được yêu cầu. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc truyện”.	- HĐ học: Văn học: Thơ: Gió; Bé giữ vệ sinh môi trường - HĐ chiều đọc sách trong thư viện của trường
MT90 : Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Xem tranh, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. - Đóng kịch. - Diễn rối.	- HĐ học: Truyện giọt nước tí xíu; thơ: Gió; Bé giữ vệ sinh môi trường.
Phát triển tình cảm xã hội		
MT97: Trẻ nhận biết được các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh	+ Nhận biết một số trạng thái cảm xúc «vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ» của mình và người khác qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ qua tiếp xúc trực tiếp giọng nói,	- HĐ học ; HĐ chơi ; HĐ lao động vệ sinh ; HĐ ăn, ngủ : Dùng lời để trao đổi, thoả thuận, trình bày ý kiến của mình với các bạn thông qua các hoạt động hàng

ảnh	tranh ảnh....	ngày
MT108 : Trẻ thực hiện được một số hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày..	+ Bỏ rác đúng nơi qui định. + Không bẻ cành, ngắt hoa. + Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng. + Không để tràn nước khi rửa tay	- HD chơi: Trò chuyện cùng cô. - HD học: KPKH nước trong môi trường. Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây. PTTCKNXH: Dạy trẻ kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định
Phát triển thẩm mỹ		
MT111 : Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. + Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc (Tán thưởng, bắt chước âm thanh, sử dụng các từ gợi cảm...) nói lên cảm xúc của mình.	- HD học: Hát vận động bài Cho tôi đi làm mưa với - Nghe hát: Mưa rơi - HD chiều: Biểu diễn văn nghệ.
MT113 : Trẻ biết phân biệt âm sắc của một số dụng cụ âm nhạc quen thuộc và biết sử dụng để đệm theo nhịp bài hát, bản nhạc.	- Lắng nghe, phân biệt âm sắc của một số dụng cụ âm nhạc quen thuộc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu chậm. - Phát triển khả năng phản ứng âm nhạc, trí nhớ âm nhạc, tai nghe âm nhạc thông qua các trò chơi âm nhạc.	- HD học: Hát+ VĐ: Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích). - Nghe hát: Lý chiều chiều.bay).
MT121 : Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình, của bạn	+ Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dạng/đường nét...	- HD học: Tạo hình: - Vẽ mây, mưa. Vẽ sóng nước.

Dự kiến môi trường giáo dục .

1. Môi trường vật chất:

a) Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh của trẻ, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.
- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Bố trí các góc chơi phù hợp, linh hoạt, mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ tự lựa chọn.
- Các góc chơi: Góc học tập; góc đóng vai; góc nghệ thuật; góc xây dựng; góc thiên nhiên; góc sách.

b) Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Một số nguyên vật liệu như lá cây, phấn vẽ cho trẻ hoạt động ngoài trời.

2. Môi trường xã hội:

- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

Xác định mục tiêu chưa đạt và nội dung chưa thực hiện được cùng nguyên nhân trong quá trình thực hiện chủ đề cần tiếp tục thực hiện ở chủ đề sau (Có phiếu kèm theo).

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 30 (Từ 14/04/2025 đến 18/04/2025)

Chủ đề nhánh: Nước và các nguồn nước

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 21

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Lê Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 14/04/2025	Thứ 3 15/04/2025	Thứ 4 16/04/2025	Thứ 5 17/04/2025	Thứ 6 18/04/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về chủ đề trong tuần. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, tham gia các trò chơi và các hoạt động góc. - Trò chuyện với trẻ về nguồn nước, ích lợi của nước, cách giữ nguồn nước sạch, cách sử dụng nước tiết kiệm. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trời nắng trời mưa” - Động tác phát triển chung : + Hô hấp : Thổi bóng bay. + Tay : Đưa ra trước gập khuỷu tay. + Bụng, lườn : Đứng cúi người về trước. + Chân : Đứng, nhún chân, khuyu gối. + Bật : Nhảy chân sáo.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Chạy chậm 80m Ném đích nằm	KPKH: Các nguồn nước trong môi trường.	Văn học: Truyện: Giọt nước	Toán Đong đo dung tích bằng một đơn vị	Âm nhạc: Hát: Cho tôi đi làm mưa với

	ngang TCVD: Trời nắng, trời mưa	Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây.	tí xiu.	đo.	Nghe hát: Mưa rơi
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát sự thay đổi của thời tiết * Trò chơi dân gian: - Thả đĩa ba ba	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sự bay hơi của nước * Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về nước sạch, nước bẩn * Trò chơi vận động: - Kéo co	* Hoạt động có chủ đích: - Làm thí nghiệm nước đổi màu * Trò chơi vận động: - Đi theo tiếng mưa rơi	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi với nước * Trò chơi vận động: - Lộn cầu vòng
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Vẽ các nguồn nước, vẽ mưa, xé dán đám mây. - Góc sách: Vẽ tranh, ảnh và trò chuyện về một số nguồn nước. Kể chuyện theo tranh. - Góc chơi xây dựng: Xây dựng công viên nước, xây ao cá Bác Hồ. - Góc chơi đóng vai: Bán hàng giải khát; cửa hàng bán hoa, gia đình - Góc khoa học/Thiên nhiên: Tưới cây tía lá cùng cô giáo ở góc thiên nhiên của lớp, tưới rau vườn trường.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				

Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Ôn bài hát, bài thơ hoạt động học buổi sáng: - Biểu diễn văn nghệ. - Lồng ghép giáo dục trẻ tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ATGT * Hoạt động góc: Theo ý thích của trẻ. * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy. Căn phòng: Đồng hồ lịch (T1)
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. Biết nhận đúng cha mẹ người thân, không đi theo người lạ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo)*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 31 (Từ 21/04/2025 đến 25/04/2025)

Chủ đề nhánh: Một số hiện tượng tự nhiên.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 21/04/2025	Thứ 3 22/04/2025	Thứ 4 23/04/2025	Thứ 5 24/04/2025	Thứ 6 25/04/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ niềm nở. Nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về chủ đề trong tuần. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, tham gia các trò chơi và các hoạt động góc. - Trò chuyện với trẻ về một số hiện tượng tự nhiên, cách giữ gìn và bảo vệ sức khỏe, cách phòng tránh một số hiện tượng tự nhiên có hại cho sức khỏe khi thời tiết nóng quá, lạnh quá. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trời nắng trời mưa” - Động tác phát triển chung : + Hô hấp : Thổi bóng bay. + Tay : Đưa ra trước gập khuỷu tay. + Bụng, lườn : Đứng cúi người về trước. + Chân : Đứng, nhún chân, khụy gối. + Bật : Nhảy chân sáo.				
Hoạt động học	Thể dục: Trèo qua ghế dài 150cm x 30cm.	KPKH: Tìm hiểu các hiện tượng thời tiết: Mưa,	Văn học: Thơ: Gió (Trích Xuân	Toán: Nhận biết các buổi: sáng trưa,	Tạo hình: Vẽ mây, mưa. Vẽ sóng nước.

	Trò chơi : Ném vòng vào trụ	gió, bão...	Quỳnh	chiều, tối	
Hoạt động goài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết mùa hè * Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Trời nắng, trời mưa”	* Hoạt động có chủ đích: - Làm thí nghiệm nước bay hơi. * Trò chơi dân gian: Thả đĩa ba ba	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát gió thổi * Trò chơi vận động: - Gió thổi	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát khám phá đất, cát * Trò chơi vận động: - Lộn cầu vòng	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ mặt trăng, mặt trời, đám mây trên sân * Trò chơi vận động: - Rồng rắn lên mây
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Vẽ, nặn, cắt dán một số hình ảnh về mùa hè: Cầu vồng, mặt trời, mưa, gió. Làm đám mây từ bông gòn. - Góc sách: Làm sách tranh, xem tranh truyện về chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên. - Góc chơi xây dựng: Xây dựng đài phun nước; xếp hình nhà. - Góc chơi đóng vai: Nhà nghiên cứu khoa học, cô giáo. - Góc thiên nhiên: Thử nghiệm chìm-nổi; thử nghiệm sự hòa tan của đất, cát; thử nghiệm sự bay hơi của nước.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt	* Hoạt động chung:				

động theo ý thích	- Ôn bài hát, bài thơ hoạt động học buổi sáng: - Làm bài tập trong cuốn bé làm quen với toán; bé làm quen chữ cái. Khám phá khoa học. * Hoạt động góc: Chơi tự chọn ở các góc * Hoạt động kidmast: - Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng: Máy tạo thời tiết (T1) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức) (Có phiếu kèm theo)*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 32 (Từ 28/04/2025 đến 02/05/2025)

Chủ đề nhánh: Bảo vệ môi trường

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 28/04/2025	Thứ 3 29/04/2025	Thứ 4 30/04/2025	Thứ 5 01/05/2025	Thứ 6 02/05/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đến giờ đón trẻ, cô đón trẻ từ tay phụ huynh vui vẻ động viên trẻ khi đến trường - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề - Trò chuyện với trẻ về nội dung chủ đề. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nền nhạc bài “Trời nắng trời mưa” - Động tác phát triển chung : + Hô hấp : Thổi bóng bay. + Tay : Đưa ra trước gập khuỷu tay. + Bụng, lườn : Đứng cúi người về trước. + Chân : Đứng, nhún chân, khụy gối. + Bật : Nhảy chân sáo.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Tung và bắt bóng với người đối	KPKH: Bé bảo vệ môi trường	Văn học: Thơ: Bé giữ vệ sinh môi trường	Toán Ôn nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5	Tạo hình Thiết kế thùng đựng rác bằng bìa catton.

	diện khoảng cách 3m TCVĐ: Cáo và thỏ.				
Hoạt động goài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát môi trường trong trường mầm non. * Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Kéo co”	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về rác trên sân trường * Trò chơi vận động: - Trờ nắg, trờ mưa	* Hoạt động có chủ đích: - Bé tập quét sân * Trò chơi vận động: - Chi chi chành chành	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt rác trên sân trường, phân loại rác * Trò chơi dân gian: - Bịt mắt bắt dê	* Hoạt động có chủ đích: - Bé chăm sóc cây xanh * Trò chơi vận động: - Nhảy lò cò
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Làm đồ chơi từ nguyên liệu tái chế, làm thùng đựng rác. - Góc thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện về bảo vệ môi trường. - Góc chơi xây dựng: Xây dựng khu chứa rác, lắp ghép thùng đựng rác - Góc chơi đóng vai: Bán hàng giải khát, gia đình, bác lao công. - Góc thiên nhiên: Tưới cây tĩa lá cùng cô giáo ở góc thiên nhiên của lớp, tưới rau vườn trường.				
Ăn, ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Ôn bài hát, bài thơ hoạt động học buổi sáng: - Làm bài tập trong cuốn bé làm quen với toán; bé làm quen chữ cái. Khám phá khoa học. * Hoạt động góc: Chơi tự chọn ở các góc * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng: Máy tạo thời tiết (T2) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.				

- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.
---	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (có phiếu kèm theo)*

Người duyệt
Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch



Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

